

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Đông (OCB)**; địa chỉ trụ sở: 41&45 đường Lê D, phường Bến N, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: anh Lê Đức H; địa chỉ: số 607 Lê Thánh T, phường Bạch Đ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

* Bị đơn: anh **Phạm Thanh H**; sinh năm: 1981 và chị **Lê Thị N**; sinh năm: 1990; cùng địa chỉ: tổ 7, khu Bắc S 1, phường Cẩm S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Ngày 26/4/2019, anh Phạm Thanh H và chị Lê Thị N có ký với Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) Hợp đồng tín dụng số: 647/2019/HĐTD-OCB, Khế ước nhận nợ số 647/2019/KUNN-OCB và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 647/2019/HĐTC-OCB thế chấp tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 01a, tờ bản đồ số 06 tại tổ 7, khu Bắc S 1, phường Cẩm S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 560244, vào sổ cấp GCN số CH00223 do UBND thành phố Cẩm Phả cấp ngày 29/12/2014 để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng tín dụng số 647/2019/HĐTD-OCB ngày 25/4/2019 có thời hạn 60 tháng; lãi suất trong 12 tháng đầu là 10,68%/năm, lãi suất từ tháng 13 trở đi bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng công biên

độ 4,2%/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; bên vay trả tiền gốc + lãi hàng tháng vào ngày 15 của tháng.

Kể từ tháng 10/2021, anh H và chị N đã vi phạm quy định trả nợ. Đến ngày 15/3/2022 anh H và chị N đã thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn, không còn vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 22/3/2022, tổng số tiền nợ gốc anh H và chị N vay nợ Ngân hàng TMCP Phương Đông OCB là: 112.720.0000 đồng (một trăm mười hai triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

* Các đương sự cùng thống nhất thoả thuận như sau:

Anh Phạm Thanh H, chị Lê Thị N được tiếp tục thực hiện Hợp đồng tín dụng số 647/2019/HĐTD-OCB ngày 25/4/2019 ký giữa anh H, chị N với Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB). Hàng tháng, anh H và chị N có nghĩa vụ trả nợ lãi và gốc theo như thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng nêu trên;

Bất kể thời điểm nào, nếu anh H và chị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 647/2019/HĐTD-OCB thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 647/2019/HĐTC-OCB để thu hồi nợ còn lại.

Anh Phạm Thanh H và chị Lê Thị N phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Phương Đông OCB số tiền chi phí thẩm định tại chỗ mà ngân hàng đã nộp là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

* Về án phí: Anh Phạm Thanh H và chị Lê Thị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Phương Đông OCB số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng TMCP Phương Đông OCB đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005070 ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Cẩm Phả;
- CCTHADS TP. Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Vinh